

Số: 13/HD-CCB

Hà Nội, ngày 25 tháng 7 năm 2025

HƯỚNG DẪN

Đại hội Hội Cựu chiến binh cấp tỉnh và cấp xã lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2025-2030

Chấp hành Chỉ thị số 48-CT/TW, ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Ban Bí thư về lãnh đạo Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam nhiệm kỳ 2026-2031;

Căn cứ Điều lệ Hội Cựu chiến binh (CCB) Việt Nam và Chương trình công tác toàn khóa của Ban Chấp hành Trung ương Hội khóa VII;

Căn cứ Kế hoạch số 58/KH-CCB, Ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Thường trực Trung ương Hội CCB Việt Nam về tổ chức Đại hội Hội CCB các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc Hội CCB Việt Nam lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2026-2031,

Thường trực Trung ương Hội hướng dẫn việc tổ chức Đại hội Hội CCB cấp tỉnh và cấp xã lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2025-2030, như sau:

I. NỘI DUNG ĐẠI HỘI VÀ CÔNG TÁC CHUẨN BỊ ĐẠI HỘI

1. Nội dung Đại hội:

Cấp xã và cấp tỉnh thực hiện 4 nội dung:

1.1. Tổng kết thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2022-2025; xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ công tác Hội nhiệm kỳ 2025-2030.

1.2. Thảo luận dự thảo Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành tổ chức Hội cấp trên trực tiếp và dự thảo Báo cáo tổng kết thực hiện Điều lệ Hội.

1.3. Bầu Ban Chấp hành Hội nhiệm kỳ 2025-2030.

1.4. Bầu đại biểu dự Đại hội cấp trên trực tiếp.

* Đối với Đại hội cấp xã, cấp tỉnh mới thành lập theo chủ trương mới của Đảng, Nhà nước về sắp xếp tinh gọn bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp thì thực hiện 2 nội dung (1.1 và 1.2 trên); không bầu Ban Chấp hành và Đoàn đại biểu đi dự Đại hội cấp trên. Cấp ủy cùng cấp và Ban Chấp hành Hội CCB cấp trên trực tiếp chỉ định Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ban Kiểm tra, Trưởng ban Kiểm tra nhiệm kỳ khóa mới và phân bổ số lượng, chỉ định đại biểu đi dự Đại hội đại biểu cấp trên trực tiếp.

2. Công tác chuẩn bị văn kiện Đại hội và thảo luận văn kiện tại Đại hội

2.1. Văn kiện Đại hội

Đại hội cấp xã và cấp tỉnh trực thuộc Trung ương Hội có các văn kiện: Dự thảo Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành; dự thảo Báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành.

Trong quá trình chuẩn bị các văn kiện cần chú ý những vấn đề cơ bản sau:

- Dự thảo Báo cáo chính trị

Bảo đảm tính kế thừa và phát triển, cần bám sát chỉ tiêu, nhiệm vụ trong Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2022-2025 của cấp mình và của cấp trên trực tiếp; sự chỉ đạo của cấp ủy địa phương, cơ quan, đơn vị cùng cấp để đánh giá tình hình và kết quả đạt được trong nhiệm kỳ, khẳng định những đóng góp của tổ chức Hội và hội viên; nêu rõ những hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân, rút ra bài học kinh nghiệm trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện. Quán triệt Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ cùng cấp (nhiệm kỳ 2025-2030); bám sát tôn chỉ, mục đích của Hội và từ thực tiễn hoạt động để đề ra phương hướng, mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện nhiệm vụ chính trị và xây dựng tổ chức Hội trong nhiệm kỳ tới sát với tình hình thực tiễn, có tính khả thi để tổ chức thực hiện có hiệu quả, xác định rõ các nhiệm vụ, giải pháp đột phá với tầm nhìn dài hạn.

- Dự thảo Báo cáo Tự kiểm điểm của Ban Chấp hành

Cần đề cao tinh thần tự phê bình và phê bình, làm rõ ưu điểm, khuyết điểm, nguyên nhân, trách nhiệm của tập thể, cá nhân các đồng chí ủy viên, nhất là người đứng đầu trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội; việc xây dựng và thực hiện quy chế làm việc; thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình trong tổ chức và sinh hoạt; tinh thần đoàn kết, vai trò gương mẫu của cá nhân các đồng chí ủy viên. Nội dung kiểm điểm cần ngắn gọn, tránh trùng lặp nội dung trong dự thảo Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành.

2.2. Thảo luận các văn kiện tại Đại hội

- Đại hội cấp xã

Thảo luận dự thảo Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành tổ chức Hội cấp mình trình Đại hội; thảo luận, góp ý vào dự thảo Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành tổ chức Hội cấp trên trực tiếp; dự thảo Báo cáo tổng kết thực hiện Điều lệ Hội của Ban Chấp hành Trung ương Hội.

Nếu cấp xã tổ chức Đại hội đại biểu thì các chi hội tổ chức hội nghị thảo luận dự thảo Báo cáo chính trị của tổ chức cơ sở Hội và dự thảo Báo cáo tổng kết thực hiện Điều lệ Hội của Ban Chấp hành Trung ương Hội, cử đại biểu dự Đại hội cấp xã.

- Đại hội cấp tỉnh (bao gồm cả Hội CCB khối 487 cơ quan Trung ương)

Thảo luận dự thảo Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành cấp mình trình Đại hội; thảo luận, góp ý vào dự thảo Báo cáo Chính trị và dự thảo Báo cáo tổng kết thực hiện Điều lệ Hội của Ban Chấp hành Trung ương Hội.

3. Công tác chuẩn bị nhân sự Ban Chấp hành tổ chức Hội các cấp

3.1. Tiêu chuẩn, điều kiện, diện bố trí, độ tuổi, thời gian công tác của uỷ viên Ban Chấp hành, uỷ viên Ban Thường vụ, Chủ tịch, Phó Chủ tịch

Thực hiện theo Mục V, Phần 1 Hướng dẫn số 12/HD-CCB ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương Hội về công tác nhân sự Đại hội đại biểu toàn quốc Hội CCB Việt Nam lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2026-2031.

3.2. Số lượng, cơ cấu uỷ viên Ban Chấp hành và quy trình giới thiệu nhân sự uỷ viên Ban Chấp hành các cấp

a) Số lượng uỷ viên Ban Chấp hành

- Cấp xã

+ Tổ chức cơ sở có dưới 12 hội viên không bầu Ban Chấp hành mà bầu Chủ tịch, Phó Chủ tịch.

+ Tổ chức cơ sở có từ 12 hội viên trở lên bầu Ban Chấp hành. Số lượng uỷ viên Ban Chấp hành từ 03 đến 25 uỷ viên.

- Cấp tỉnh

Số lượng uỷ viên Ban Chấp hành từ 15 đến 35 uỷ viên; những tỉnh, thành phố có số lượng hội viên đông, nhiều tổ chức Hội trực thuộc, số lượng uỷ viên Ban Chấp hành có thể cao hơn do Đại hội quyết định, nhưng không quá 45 uỷ viên.

b) Cơ cấu uỷ viên Ban Chấp hành

Trên cơ sở tiêu chuẩn là chính, Ban Chấp hành các cấp Hội cần có cơ cấu hợp lý bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện trên các lĩnh vực công tác, các hoạt động của Hội. Những tổ chức có số lượng hội viên đông là người dân tộc thiểu số, người có đạo, là phụ nữ cần có tỷ lệ cơ cấu phù hợp.

Căn cứ tình hình cụ thể nên có cơ cấu theo khối đại diện: Dân tộc thiểu số, tôn giáo, công giáo, doanh nhân, cán bộ nữ.

Về độ tuổi nên có các độ tuổi phù hợp với từng cấp để có tính kế thừa: Dưới 50 tuổi; 51 đến 55 tuổi; 56 đến 60 tuổi; 61 đến 65 tuổi; từ 66 tuổi trở lên.

c) Quy trình giới thiệu nhân sự uỷ viên Ban Chấp hành Hội các cấp

Thực hiện theo Phụ lục I kèm theo Hướng dẫn số 12/HD-CCB ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương Hội về công tác nhân sự Đại hội đại biểu toàn quốc Hội CCB Việt Nam lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2026-2031.

Danh sách nhân sự có số dư hay không do Ban Chấp hành chuẩn bị, báo cáo Đại hội quyết định.

4. Đại biểu dự Đại hội

4.1. Đại biểu dự Đại hội bao gồm: Ủy viên Ban Chấp hành tổ chức Hội triệu tập Đại hội (đại biểu đương nhiên), đại biểu do Đại hội cấp dưới trực tiếp bầu, đại biểu do tổ chức Hội triệu tập Đại hội chỉ định. Những đồng chí là ủy viên Ban Chấp hành cấp triệu tập Đại hội khi có quyết định nghỉ công tác Hội thì thôi không tham gia Ban Chấp hành và không còn là đại biểu đương nhiên của Đại hội.

Trường hợp ủy viên tham gia Ban Chấp hành ở nhiều cấp Hội, ở cấp mình đã hết nhiệm kỳ, sau Đại hội không tham gia Ban Chấp hành tổ chức Hội cấp mình, nhưng vẫn là Ủy viên Ban Chấp hành tổ chức Hội cấp trên; khi tổ chức Hội cấp trên tổ chức Đại hội thì ủy viên đó vẫn là đại biểu đương nhiên của Đại hội cấp trên.

4.2. Tiêu chuẩn đại biểu: Đại biểu dự Đại hội phải là những hội viên tiêu biểu, có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt; có năng lực để tham gia thảo luận và quyết định những vấn đề của Đại hội

- Căn cứ vào số lượng hội viên, số lượng tổ chức Hội trực thuộc và vị trí của từng tổ chức mà phân bổ đại biểu cho phù hợp. Thành phần đại biểu phải có đủ thành phần của các tổ chức Hội trực thuộc và các khối đại diện để phát huy trí tuệ của toàn Hội.

- Đại hội bầu (chỉ định) đại biểu chính thức; căn cứ vào tình hình thực tiễn, Đại hội có thể bầu (chỉ định) đại biểu dự khuyết do Đại hội quyết định.

- Công tác chuẩn bị nhân sự đại biểu do Ban Chấp hành cấp triệu tập Đại hội chuẩn bị, theo sự chỉ đạo của Ban Chấp hành tổ chức Hội cấp trên trực tiếp.

* Trừ các đồng chí là đại biểu đương nhiên, Đại hội không bầu các đồng chí ủy viên Ban Chấp hành tổ chức Hội cấp mình không tái cử Ban Chấp hành trong nhiệm kỳ mới làm đại biểu dự Đại hội cấp trên.

4.3. Số lượng đại biểu Đại hội các cấp

- Đại hội cấp xã

Tổ chức cơ sở Hội có từ 150 hội viên trở lên, tổ chức Đại hội đại biểu; số lượng đại biểu do Ban Chấp hành cấp triệu tập Đại hội quyết định, nhưng cao nhất không quá 200 đại biểu. Tổ chức cơ sở có dưới 150 hội viên tổ chức Đại hội toàn thể hội viên.

Căn cứ vào điều kiện cụ thể và nguyện vọng của hội viên, nếu được tổ chức Hội cấp trên trực tiếp và cấp ủy cùng cấp đồng ý thì tổ chức Hội có dưới 150 hội viên cũng có thể tổ chức Đại hội đại biểu, tổ chức Hội có trên 150 hội viên cũng có thể tổ chức Đại hội toàn thể hội viên.

- Đại hội cấp tỉnh

Có số lượng từ 350 đến 400 đại biểu; căn cứ tình hình cụ thể, số lượng đại biểu có thể cao hơn hoặc thấp hơn số lượng tối thiểu do Ban Chấp hành cấp triệu tập Đại hội quyết định, nhưng nhiều nhất không quá 400 đại biểu.

II. QUY TRÌNH TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

Đại hội các cấp có thể tiến hành 2 phiên, phiên thứ nhất và phiên chính thức.

1. Phiên thứ nhất (do Ban Chấp hành triệu tập Đại hội đảm nhiệm) thực hiện các nội dung sau:

- Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu;
- Quán triệt mục đích, yêu cầu của Đại hội;
- Thông qua Quy chế, Chương trình làm việc của Đại hội;
- Bầu Đoàn Chủ tịch Đại hội;
- Bầu Đoàn Thư ký Đại hội;
- Bầu Ban Thẩm tra tư cách đại biểu (Đại hội toàn thể hội viên không bầu Ban Thẩm tra tư cách đại biểu);

Đoàn Chủ tịch Đại hội lên điều hành thực hiện các nội dung:

- Báo cáo tổng hợp kết quả thảo luận các văn kiện của cấp trên ở Đại hội cấp dưới trực tiếp; đề xuất nội dung thảo luận văn kiện cấp trên ở Đại hội cấp mình;
- Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách đại biểu (ở Đại hội toàn thể hội viên báo cáo tình hình và tư cách hội viên, do Ban Chấp hành triệu tập Đại hội chuẩn bị);
- Báo cáo đề án nhân sự Ban Chấp hành khóa mới và đoàn đại biểu dự Đại hội cấp trên trực tiếp;
- Biểu quyết số lượng BCH khóa mới;
- Phân công các đoàn đại biểu;
- Phổ biến quy định chung.

** Trong phiên thứ nhất không làm lễ chào cờ.*

2. Phiên chính thức

2.1. Công tác tổ chức Đại hội

- Chào cờ (hát quốc ca);
- Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu;
- Mời Đoàn Chủ tịch, Đoàn Thư ký lên làm việc.

2.2. Đoàn Chủ tịch Đại hội

- Khai mạc Đại hội;

- Điều hành Đại hội làm việc theo quy chế và chương trình làm việc đã được Đại hội thông qua:

+ Giới thiệu đồng chí thay mặt Ban Chấp hành nhiệm kỳ 2022-2025 trình bày dự thảo Báo cáo chính trị và Báo cáo tự kiểm điểm của Ban Chấp hành;

+ Hướng dẫn và điều hành Đại hội thảo luận dự thảo Báo cáo chính trị, dự thảo Báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành;

+ Mời đại biểu cấp trên phát biểu (đại biểu tổ chức Hội cấp trên và đại biểu cấp uỷ địa phương cùng cấp). Căn cứ vào chức vụ của đại biểu cấp trên đến dự Đại hội mà giới thiệu thứ tự phát biểu cho phù hợp. Thời điểm cấp trên phát biểu nên bố trí sau khi Đại hội thảo luận được một số ý kiến;

+ Làm công tác nhân sự bầu cử uỷ viên Ban Chấp hành và nhân sự bầu đại biểu dự Đại hội cấp trên;

+ Điều hành Đại hội bầu cử uỷ viên Ban Chấp hành; công bố kết quả bầu cử;

+ Điều hành Đại hội tiếp tục thảo luận, kết luận và biểu quyết thông qua phần thảo luận dự thảo Báo cáo chính trị của cấp mình;

+ Hướng dẫn nội dung thảo luận các văn kiện của cấp trên; điều hành Đại hội thảo luận;

+ Điều hành Đại hội bầu cử đại biểu dự Đại hội cấp trên trực tiếp (thời điểm bầu cử nên bố trí sau khi Đoàn Chủ tịch gợi ý nội dung thảo luận các văn kiện của cấp trên); công bố kết quả bầu cử đại biểu dự Đại hội cấp trên;

+ Ban Chấp hành họp phiên đầu tiên để bầu các chức danh lãnh đạo và cơ quan giúp việc của Ban Chấp hành (thời điểm Ban Chấp hành họp phiên đầu tiên nên bố trí sau khi Đại hội kết thúc nội dung bầu cử đại biểu dự Đại hội cấp trên);

+ Điều hành Đại hội tiếp tục thảo luận; kết luận và lấy biểu quyết ý kiến tham gia vào các văn kiện của cấp trên;

+ Công bố kết quả phiên họp đầu tiên của Ban Chấp hành;

+ Ban Chấp hành và Đoàn Đại biểu dự Đại hội cấp trên ra mắt và hứa hẹn;

+ Giới thiệu Đoàn thư ký thông qua dự thảo nghị quyết Đại hội.

2.3. Bế mạc Đại hội

- Diễn văn bế mạc (do đồng chí Chủ tịch nhiệm kỳ 2025-2030 thực hiện).

- Chào cờ, hát quốc ca (do Ban Tổ chức Đại hội thực hiện).

Trên cơ sở những nội dung cơ bản hướng dẫn trên, căn cứ vào tình hình thực tiễn và nội dung Đại hội được quy định tại khoản 1 Mục I Hướng dẫn này, các cấp nghiên cứu để xây dựng chương trình làm việc của Đại hội cấp mình cho phù hợp, khoa học và hiệu quả.

III. NGUYÊN TẮC VÀ HÌNH THỨC BẦU CỬ

Công tác bầu cử trong Đại hội Hội CCB các cấp, nhiệm kỳ 2025-2030 thực hiện theo Quy định số 01/QĐ-CCB ngày 11 tháng 4 năm 2023 của Ban Chấp hành Trung ương Hội về Bầu cử trong Hội CCB Việt Nam (*Thực hiện đối với Hội CCB của 11 tỉnh, thành và 128 xã, phường, không thực hiện sắp xếp lại*).

IV. NGUYÊN TẮC VÀ TRÌNH TỰ CHỈ ĐỊNH

Nguyên tắc, trình tự chỉ định Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ban kiểm tra, Trưởng ban Kiểm tra và đại biểu dự Đại hội cấp trên trực tiếp thực hiện tương tự như Hướng dẫn số 09/HD-CCB ngày 03 tháng 6 năm 2025 của Ban Chấp hành Hội CCB Việt Nam khóa VII về thực hiện sắp xếp, kiện toàn tổ chức Hội CCB cấp tỉnh, cấp xã tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Tổ chức Hội các cấp báo cáo Đề án, kèm theo danh sách Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ban kiểm tra, Trưởng ban Kiểm tra và đại biểu dự Đại hội cấp trên trực tiếp về Hội CCB cấp trên trực tiếp trước thời gian Đại hội cấp mình ít nhất 15 ngày để Hội CCB cấp trên trực tiếp xem xét ra quyết định chỉ định theo quy định (*Thực hiện đối với Hội CCB 23 tỉnh, thành phố và 3.193 xã, phường, đặc khu thực hiện sắp xếp lại*).

V. TRANG TRÍ VÀ THỜI GIAN ĐẠI HỘI

1. Trang trí Đại hội

Thực hiện theo mẫu kèm theo Hướng dẫn này.

2. Thời gian tiến hành Đại hội

2.1. Cấp xã: Thời gian Đại hội tối đa không quá 2 ngày, hoàn thành trước ngày 31 tháng 10 năm 2025.

2.2 Cấp tỉnh: Thời gian Đại hội tối đa không quá 3 ngày, hoàn thành trước ngày 31 tháng 12 năm 2025.

* Căn cứ vào nội dung Đại hội được quy định khoản 1 Mục I, Hướng dẫn này, Ban Chấp hành Hội CCB các cấp xem xét, quyết định thời gian tiến hành Đại hội cho phù hợp với thực tiễn và bảo đảm chất lượng.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp Hội tổ chức quán triệt Chỉ thị của Ban Bí thư, chỉ đạo của cấp ủy cùng cấp và Hướng dẫn của Thường trực Trung ương Hội CCB Việt Nam về Đại hội Hội CCB các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc Hội CCB Việt Nam lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2026-2031 đến chi Hội và toàn thể hội viên; trên cơ sở đó xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện ở cấp mình.

2. Trong quá trình chuẩn bị và tổ chức Đại hội, xã nào có khó khăn về nhân sự, nhất là nhân sự cán bộ chủ trì (Chủ tịch, Phó Chủ tịch), Thường trực Hội cấp tỉnh làm việc với cấp ủy, Đảng ủy MTTQ và lãnh đạo tổ chức Hội cấp xã tạo sự đồng thuận trước khi tiến hành Đại hội.

Những đồng chí dự kiến thay thế Chủ tịch, Phó Chủ tịch nhiệm kỳ 2025-2030 cấp xã, cấp tỉnh mới tham gia Ban Chấp hành lần đầu thì tổ chức Hội báo cáo Đảng ủy MTTQ và cấp ủy cùng cấp kiện toàn để đồng chí đó vào công tác trước thời gian Đại hội từ 2 đến 3 tháng.

Kịp thời giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo trước Đại hội theo hướng dẫn của Ban Kiểm tra Trung ương Hội.

3. Thông qua văn kiện Đại hội

- Tổ chức Hội cấp dưới thông qua Thường trực (nơi không có Thường trực, thông qua Chủ tịch, Phó Chủ tịch) và Hội cấp trên trực tiếp các văn kiện: Dự thảo Báo cáo chính trị, dự thảo Báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành và đề án nhân sự Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ban Kiểm tra, Trưởng ban Kiểm tra và nhân sự đại biểu dự Đại hội cấp trên.

- Thường trực Trung ương Hội CCB Việt Nam tổ chức thông qua Kế hoạch tổ chức Đại hội; dự thảo văn kiện Đại hội và đề án nhân sự của Hội Cựu chiến binh các tỉnh, thành phố và các Hội trực thuộc theo kế hoạch riêng.

4. Chế độ báo cáo

Sau Đại hội, từng cấp tổng hợp kết quả Đại hội báo cáo với tổ chức Hội cấp trên trực tiếp. Nội dung báo cáo gồm: Tổng hợp ý kiến tham gia vào các văn kiện của cấp trên; Báo cáo kết quả và Biên bản bầu cử Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ban Kiểm tra, Trưởng Ban Kiểm tra và đại biểu dự Đại hội cấp trên; sơ yếu lý lịch Chủ tịch, Phó Chủ tịch (theo mẫu) và danh sách Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra, đại biểu (cả dự khuyết) dự Đại hội cấp trên (theo mẫu).

Đối với cấp tỉnh, ngoài các nội dung báo cáo theo quy định trên, sau Đại hội của cấp xã, tổng hợp kết quả báo cáo về Trung ương Hội. Nội dung báo cáo gồm: Tiến độ và thời gian hoàn thành Đại hội ở cấp xã và cấp mình; các đồng chí dự kiến bầu Chủ tịch, Phó Chủ tịch không trúng cử; tổ chức Hội không bầu được Chủ tịch, Phó Chủ tịch; tổng hợp nội dung đề nghị bổ sung, sửa đổi Điều lệ Hội (nếu có); tổng hợp chất lượng ủy viên Ban Chấp hành các cấp (theo mẫu).

Quá trình thực hiện có vướng mắc kịp thời báo cáo về Trung ương Hội (qua Ban Công tác CCB) để bổ sung, sửa đổi./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy MTTQ, Các ĐTTW;
- Thường trực TW Hội (05);
- Hội CCB các tỉnh, thành (34);
- Hội CCB khối 487 (42);
- Ban Công tác CCB, Báo CCB VN (7);
- Lưu: VT, Ban TC-CS, T95.

CHỦ TỊCH



Bé Xuân Trường